

Số: 358/LĐLĐ

Tây Ninh, ngày 16 tháng 4 năm 2023

“V/v báo cáo sơ kết hoạt động Công đoàn
6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ
6 tháng cuối năm 2023”

Kính gửi:

- Liên đoàn Lao động các huyện, thị xã, thành phố,
- Công đoàn ngành Trung ương và tương đương.

Căn cứ Công văn số 6384 /TLĐ-VP ngày 11/4/2023 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc báo cáo kết quả hoạt động công đoàn 6 tháng đầu năm 2023; Liên đoàn Lao động tỉnh Tây Ninh đề nghị các Liên đoàn Lao động huyện, thị xã, thành phố, công đoàn ngành và tương đương Báo cáo kết quả hoạt động công đoàn 6 tháng đầu năm 2023, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023, theo một số nội dung gợi ý như sau:

I. VỀ TÌNH HÌNH CÔNG NHÂN, VIÊN CHỨC, LAO ĐỘNG

- Khát quát tình hình việc làm, thu nhập, đời sống của người lao động.
- Tình hình quan hệ lao động.
- Tình hình tai nạn lao động; nợ lương, nợ Bảo hiểm xã hội.
- Những vấn đề có tác động đến tổ chức và hoạt động công đoàn, các vấn đề mới phát sinh hoặc dự báo sẽ phát sinh trong thực tiễn cùng những tác động, ảnh hưởng, yêu cầu nhiệm vụ đặt ra đối với tổ chức Công đoàn.

II. VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Bên cạnh đánh giá kết quả thực hiện trên các mặt công tác, những hoạt động thường xuyên, định kỳ, đề nghị tập trung vào một số nội dung:

1. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu được giao năm 2023 theo Quyết định số 1098/QĐ-LĐLĐ ngày 08/03/2023 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh; việc cụ thể hóa chủ đề năm “Tập trung phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở; chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội công đoàn các cấp nhiệm kỳ 2023 – 2028”.

2. Đánh giá công tác chỉ đạo, kết quả tổ chức đại hội công đoàn cơ sở, công tác chuẩn bị Đại hội Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở theo Kế hoạch số 325/KH-LĐLĐ, ngày 05/5/2022 của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh Tây Ninh về tổ chức Đại hội Công đoàn các cấp tiến tới Đại hội X Công đoàn tỉnh Tây Ninh và Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, nhiệm kỳ 2023 – 2028, trong đó đề cập khái quát chất lượng, tiến độ, những vấn đề phát sinh, giải pháp xử lý.

3. Công tác tuyên truyền

Tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chỉ đạo, giải pháp của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp công đoàn và ngành, địa phương.

- Công tác truyền thông về Đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, Đại hội X Công đoàn tỉnh Tây Ninh; tuyên truyền để phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở.

- Đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch số 409/KH-LĐLĐ ngày 02/3/2023 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh về thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Chương trình hành động số 88-CTr/TU, ngày 26/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tây Ninh về việc thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”.

4. Công tác chăm lo cho đoàn viên, thực hiện nhiệm vụ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng cho đoàn viên, người lao động.

- Công tác tham gia, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách có liên quan trực tiếp đến người lao động.

- Việc thực hiện quy chế dân chủ tại cơ sở, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể tại doanh nghiệp, góp phần xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ tại doanh nghiệp. Việc tham gia phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, thanh tra, giám sát việc chấp hành pháp luật lao động, công đoàn; Các hoạt động đối thoại, tư vấn pháp luật, kết nối thông tin giới thiệu việc làm, huy động các nguồn lực xã hội, việc tổ chức triển khai các quy định mới của pháp luật liên quan đến người lao động, nhất là Bộ luật Lao động năm 2019.

- Hoạt động chăm lo, hỗ trợ cho đoàn viên, công nhân, lao động; những mô hình tiêu biểu, hiệu quả. Kết quả hoạt động chăm lo, hỗ trợ cho đoàn viên, người lao động đặc biệt là trong dịp Tết nguyên đán Quý Mão 2023. Các hoạt động chăm lo, hỗ trợ người lao động bị mất việc làm, giảm thu nhập trong các doanh nghiệp bị thiếu đơn hàng, cắt giảm đơn hàng. Tình hình triển khai, thực hiện kế hoạch số 400 /KH-LĐLĐ ngày 10/02/2023 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh về triển khai Quyết định số 6696/QĐ-TLĐ ngày 16/01/2023 quy định về thực hiện chính sách hỗ trợ đoàn viên công đoàn, người lao động bị giảm thời gian làm việc, chấm dứt hợp đồng lao động do doanh nghiệp bị cắt, giảm đơn hàng.

5. Về tổ chức các phong trào thi đua

- *Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện* phát động, tổ chức các hoạt động hưởng ứng phong trào thi đua theo kế hoạch phát động phong trào thi đua trong đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động năm 2023;

- Các hoạt động thi đua, biểu dương, tôn vinh khen thưởng, tạo không khí sôi nổi trong đoàn viên, công nhân, viên chức, người lao động chào mừng đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội X Công đoàn tỉnh Tây Ninh và Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, nhiệm kỳ 2023 – 2028; tuyên truyền kỷ niệm 75 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948 – 11/6/2023). Hưởng ứng phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”; đăng ký, gắn biển công trình chào mừng đại hội công đoàn các cấp, Đại hội X Công đoàn tỉnh Tây Ninh và Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam.

Kết quả Chương trình 01 triệu sáng kiến- nỗ lực vượt khó, quyết tâm sáng tạo chiến thắng đại dịch Covid-19 trong đoàn viên, người lao động.

6. Kết quả tổ chức các hoạt động trong Tháng Công nhân năm 2023 theo Kế hoạch số 399/KH-TLĐ ngày 07/02/2023 của Liên đoàn Lao động tỉnh.

7. Công tác Tổ chức

- Kết quả công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở và xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh.
- Kết quả công nhận Ban chấp hành công đoàn cơ sở nhiệm kỳ 2023 – 2028.
- Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn cơ sở.
- Công tác phối hợp giới thiệu đoàn viên ưu tú cho cấp ủy Đảng xem xét, bồi dưỡng và kết nạp phát triển đảng trong công nhân viên chức lao động.
- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án số 08-ĐA/TU, ngày 27/3/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tây Ninh về tập hợp, đoàn kết công nhân trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2023.

8. Công tác kiểm tra, giám sát

- Kết quả kiểm tra tài chính, tài sản công đoàn cùng cấp; thực hiện Điều lệ Công đoàn Việt Nam.
- Công tác kiểm tra tài chính tài sản công đoàn cơ sở.
- Triển khai, thực hiện kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát năm 2023.

9. Về công tác Nữ công

Kết quả triển khai phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” và hoạt động của Ban Nữ công quần chúng.

10. Công tác tài chính

- Việc xây dựng và triển khai thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ của cấp trên cơ sở và cấp cơ sở.
- Công tác thu kinh phí, đoàn phí công đoàn, việc chấp hành chế độ kế toán và công tác quyết toán tài chính của năm 2022.
- Kết quả các doanh nghiệp thực hiện việc nộp kinh phí công đoàn qua tài khoản Công đoàn Việt Nam.

11. Những việc làm hiệu quả của tổ chức Công đoàn; những thay đổi trong hoạt động công đoàn nhất là đổi mới trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện để thích ứng, phù hợp với bối cảnh tình hình hiện nay, những kinh nghiệm rút ra.

Đề nghị các đơn vị tập trung đánh giá những cách làm, mô hình mới, sáng tạo mang lại hiệu quả thiết thực, cụ thể tại các cấp công đoàn (có các số liệu chứng minh cụ thể); Nêu rõ những khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân trong quá trình chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

Căn cứ Chương trình công tác công đoàn năm 2023 của Liên đoàn Lao động tỉnh và tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị đề nghị các Liên đoàn Lao động huyện, thị xã, thành phố, công đoàn ngành và tương đương xây dựng những nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2023.

IV. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

Đề xuất, kiến nghị với Đảng, Nhà nước và Tổng Liên đoàn, Ủy ban nhân dân tỉnh những vấn đề cần quan tâm trước những diễn biến mới trong thực tiễn, những vướng mắc, bất cập trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện (*kèm theo nội dung giải thích cụ thể*).

V. BÁO CÁO TỔNG HỢP THỐNG KÊ SỐ LIỆU HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN

Báo cáo kết quả 6 tháng đầu năm 2023, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm (*Bảng số liệu báo cáo tình hình thực hiện chỉ tiêu giao năm 2023 kèm theo Bảng tổng hợp số liệu về hoạt động Công đoàn 6 tháng đầu năm 2023*) gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh qua Văn phòng trước ngày 02/6/2023, tại địa chỉ hộp thư: ldldtayninh@gmail.com. Số liệu tính đến hết ngày 31/5/2023). Báo cáo chính thức gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh theo đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực LĐLĐ tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, VP.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Phan Thị Hồng Đào

BÁO CÁO TỔNG HỢP SỐ LIỆU VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN**6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023***(Số liệu tính đến ngày: 31/5/2023)*

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
I. Tình hình CNVCLĐ và việc thực hiện một số chính sách quan trọng đối với người lao động				
1.	Số doanh nghiệp còn nợ lương người lao động	DN		
	Số tiền lương doanh nghiệp còn nợ người lao động	triệu đồng		
2.	Số DN nợ đóng BHXH, BHYT, BHTN	DN		
	Số tiền DN nợ đóng BHXH, BHYT, BHTN	triệu đồng		
3.	Số vụ tranh chấp lao động tập thể, đình công đã xảy ra. Trong đó:	vụ		
	+ Doanh nghiệp nhà nước	vụ		
	+ Doanh nghiệp ngoài nhà nước	“		
	+ Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	“		
4.	Số vụ tai nạn lao động. Trong đó:	vụ		
	+ Doanh nghiệp có công đoàn	vụ		
	+ Doanh nghiệp không có công đoàn	“		
	Số người bị tai nạn lao động. Trong đó:	người		
	+ Doanh nghiệp có công đoàn	người		
	+ Doanh nghiệp không có công đoàn	người		
	Số vụ tai nạn lao động chết người. Trong đó:	vụ		
	+ Doanh nghiệp có công đoàn	“		
	+ Doanh nghiệp không có công đoàn	“		
	Số người chết vì tai nạn lao động. Trong đó:	người		
	+ Doanh nghiệp có công đoàn	“		
	+ Doanh nghiệp không có công đoàn	“		
5.	Số người mắc bệnh nghề nghiệp. Trong đó:	người		
	+ Số người mắc mới trong kỳ báo cáo	người		
6.	Số doanh nghiệp có thành lập mạng lưới an toàn vệ sinh viên	DN		
	Số an toàn vệ sinh viên	người		
II. Đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động				
7.	Số doanh nghiệp có thỏa ước lao động tập thể	DN		
	+ Doanh nghiệp nhà nước	“		
	+ Doanh nghiệp ngoài nhà nước	“		
	+ Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	“		
8.	Tổng số cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng đã tổ chức hội nghị CB,CC,VC	đơn vị		
	Số cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng đã tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức	đơn vị		

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
9.	Số DN nhà nước đã tổ chức hội nghị người lao động	DN		
	Số DN ngoài khu vực nhà nước đã tổ chức hội nghị người lao động	DN		
10.	Số doanh nghiệp nhà nước đã tổ chức đối thoại tại nơi làm việc. Trong đó:	DN		
	+ Đối thoại định kỳ	cuộc		
	+ Đối thoại đột xuất	cuộc		
	Số doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước đã tổ chức đối thoại tại nơi làm việc. Trong đó:	DN		
	+ Đối thoại định kỳ	cuộc		
	+ Đối thoại đột xuất	cuộc		
11.	Số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đã xây dựng quy chế dân chủ ở cơ sở. Trong đó:	đơn vị		
	+ Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập	đơn vị		
	+ Doanh nghiệp nhà nước	DN		
	+ Doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước	DN		
12.	Số người được tư vấn pháp luật	lượt		
13.	Số người được bảo vệ tại tòa án	người		
14.	Giám sát, phản biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị			
	+ Số cuộc công đoàn chủ trì giám sát	cuộc		
	+ Số cuộc công đoàn tham gia giám sát	cuộc		
	+ Số cuộc hội nghị phản biện	cuộc		
15.	Số đoàn viên và người lao động có hoàn cảnh khó khăn, ốm đau được công đoàn hỗ trợ, thăm hỏi	lượt người		
	Số tiền hỗ trợ, thăm hỏi	đồng		
	Số đoàn viên, người lao động được thụ hưởng chương trình “Phúc lợi cho đoàn viên và người lao động”	lượt người		
	Số tiền hưởng lợi	đồng		
16.	Quỹ xã hội công đoàn (do đoàn viên, NLĐ và các tổ chức, cá nhân đóng góp, tài trợ)			
	+ Số tiền vận động được trong kỳ báo cáo	đồng		
	+ Hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà “Mái ấm CĐ”	nhà		
	Số tiền hỗ trợ xây mới, sửa chữa	đồng		
17.	Quỹ trợ vốn (chương trình, dự án tài chính vi mô)			
	+ Số vốn cho vay trong kỳ báo cáo	đồng		

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
	+ Số người được cho vay	người		
18.	Quỹ quốc gia về việc làm			
	+ Số vốn cho vay trong kỳ báo cáo	đồng		
	+ Số người được cho vay	người		
III. Công tác thi đua				
19.	Số sáng kiến được công nhận	sáng kiến		
	Giá trị làm lợi	đồng		
	Tiền thưởng sáng kiến	đồng		
20	Số công trình, sản phẩm thi đua được công nhận	CT,SP		
	Giá trị làm lợi từ các công trình, sản phẩm thi đua được công nhận	đồng		
21.	Số người đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”	người		
IV. Công tác tuyên truyền, giáo dục				
22.	Số đoàn viên, người lao động được học tập, tuyên truyền, phổ biến các Chỉ thị, NQ của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, các nghị quyết của Công đoàn	lượt người		
23.	Số đoàn viên, người lao động được tham gia hoạt động văn hóa, thể thao, hội diễn văn nghệ do công đoàn tổ chức	lượt người		
24.	Số đoàn viên và người lao động được học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp	lượt người		
V. Công tác nữ công				
25.	Số công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thành lập ban nữ công quần chúng	đơn vị		
26.	Số CĐCS khu vực HCSN, DNNN có từ 10 nữ đoàn viên trở lên. Trong đó:	đơn vị		
	+ Số BNC quần chúng đã thành lập đầu kỳ báo cáo	BNC		
	+ Số BNC quần chúng thành lập mới trong kỳ báo cáo	BNC		
27.	Số CĐCS ngoài khu vực NN có từ 10 nữ đoàn viên trở lên. Trong đó:	CĐCS		
	+ Số ban nữ công quần chúng đã thành lập đầu kỳ báo cáo	BNC		
	+ Số BNC quần chúng thành lập mới trong kỳ báo cáo	Đơn vị		
28.	Tổng số ủy viên ban nữ công quần chúng. Trong đó:	người		
	+ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở	người		
	+ Công đoàn cơ sở khu vực HCSN và DNNN	người		
	+ CĐCS ngoài khu vực Nhà nước	người		

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
29.	Số người được khen thưởng phong trào thi đua "Giỏi việc nước, đảm việc nhà". Trong đó:	người		
	+ Khu vực HCSN và DNNN	người		
	+ Khu vực ngoài Nhà nước	người		
VI. Công tác Kiểm tra				
30.	Số công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đã tổ chức thực hiện việc kiểm tra tài chính cùng cấp trong kỳ	lượt		
VII. Công tác tổ chức				
31.	Tổng số CNVCLĐ	người		
32.	Tổng số đoàn viên công đoàn. Trong đó:	người		
	+ Tổng số đoàn viên kết nạp mới	người		
	+ Tổng số đoàn viên giảm	người		
	+ Tổng số đoàn viên tăng (giảm thực tế)	người		
33.	Tổng số công đoàn cơ sở. Trong đó:	CĐCS		
	+ Cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp	CĐCS		
	+ Doanh nghiệp Nhà nước	CĐCS		
	+ Doanh nghiệp ngoài nhà nước	CĐCS		
	+ Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	CĐCS		
	+ Số nghiệp đoàn	NĐ		
34.	Tổng số công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở	đơn vị		
35.	Số doanh nghiệp có 25 công nhân lao động trở lên. Trong đó:	DN		
	Số doanh nghiệp đã thành lập công đoàn sở sở	đơn vị		
36.	Tổng số cán bộ công đoàn chuyên trách được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn	lượt người		
	Số cán bộ công đoàn không chuyên trách được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về nghiệp vụ công đoàn	người		
37.	Số đoàn viên công đoàn được CĐCS giới thiệu cho tổ chức Đảng xem xét, kết nạp	người		
	Số đoàn viên công đoàn được kết nạp vào Đảng			
38.	Số công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.	đơn vị		
39	Số công đoàn cơ sở khu vực nhà nước hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.	đơn vị		
	Số công đoàn cơ sở ngoài khu vực nhà nước hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.	đơn vị		

(Số liệu tính đến hết ngày 31/5/2023)